TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 103/QĐST – HNGĐ	*Đại từ, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2019/TLST – HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2019 về việc Ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Ngọc T, sinh năm 1994

Bị đơn: Anh Vi Văn K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm P, xã B, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Ngọc T và anh Vi Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Nông Ngọc T và anh Vi Văn K nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung Vi Nông Yến D, sinh ngày 17/6/2013 và Vi Bảo C, sinh ngày 16/02/2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản chung, nợ chung:*** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí LHST sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lại số 0012735, ngày 12/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị T.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

VŨ DUY CHINH